

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-PT
Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân

Các Thẩm phán Ông Nguyễn Thành Đăng;
Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2020/TLPT-HS, ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại Lê Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: M), sinh năm 1987 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Lê Thị K; vợ Nguyễn Thị Thu G, có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; nhân thân: ngày 09/3/2020 bị Cơ quan công an huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng), về hành vi hủy hoại tài sản của người khác; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Lê Văn C, sinh năm 1973, Có mặt.

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Văn C là: ông Nguyễn Q, sinh năm 1990; (theo văn bản ủy quyền ngày 15/9/2020); Có mặt.

Nơi cư trú: Số 27, Phạm Thái B, phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 10/01/2020 Nguyễn Văn T sau khi dự tiệc nhà người bạn, thuộc ấp 8, xã T, huyện V, T đi bộ về nhà. Khi đi ngang qua nhà cho thuê của chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1974 ngụ cùng ấp 8, T, thì thấy có nhóm bạn đang ngồi uống bia phía bên hông nhà của chị L cho thuê, trong đó có Nguyễn Gia K, Triệu Văn H, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung H. Lúc này có Lê Văn C, sinh năm 1973, ngụ tại ấp N, xã T, huyện V đang xẻ thịt heo phía trước nhà chị L, cách bàn bị cáo đang nhậu khoảng 03 mét.

Sau khi xong công việc, anh C vào nằm võng trong nhà của chị L mà không có tham gia uống bia. Do trong lúc uống bia, anh H có mời anh C uống bia mà anh C từ chối không uống, T nhớ lại trước đây anh C có đánh người em của T, nên T tức giận nảy sinh ý định đánh anh C để trả thù. T cầm ly bia (không có nước) đi vào chỗ anh C đang nằm võng, T cầm ly bia bằng tay phải đánh mạnh từ trên xuống trúng vào vùng mặt anh C 01 cái, do đánh mạnh nên ly bia bằng thủy tinh đã vỡ gây thương tích; anh em nhậu chung, cùng với chị L đưa anh C đến Trạm y tế xã T cấp cứu, sau đó anh C được đưa đến Bệnh viện X tại Vĩnh Long nằm điều trị vết thương, đến ngày 17/01/2020 thì xuất viện về nhà.

Ngày 17/01/2020 anh Lê Văn C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24 ngày 28/02/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận:

+Vết thương gò má phải kích thước 02 x 0,5cm và 1 x 0,1cm; 0,5 x 0,2cm và 02 x 0,1cm.

+ Vết thương cung mày góc trong 2 x 0,1 cm và 02 x 0,1cm lành sẹo;

+ Vết thương cung mày góc ngoài 4 x 0,1cm lành sẹo;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 09%;

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 24/3/2020 Nguyễn Văn T cùng với Lê Văn C đã thỏa thuận mức bồi thường là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) cho anh Lê Văn C; T đã giao đủ số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), anh C đã nhận tiền xong không có yêu cầu gì khác;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/6/2020 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo nội dung: xin được hưởng án treo.

Ngày 24/6/2020, bị hại Lê Văn C có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Xét thấy mức hình phạt 03 tháng tù cũng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo trình bày: do uống rượu bia nhiều và anh C từ chối uống rượu khi người bạn mời, bị cáo nhớ lại trước đây anh C đuổi đánh anh bạn của bị cáo nên bị cáo tức giận dùng ly thủy tinh đánh vào vùng mặt anh C một cái lúc anh C đang nằm võng. Bị cáo đã biết lỗi, xin được hưởng án treo để nuôi hai con nhỏ.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo có tính côn đồ nên không thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo đã biết tội, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để về lo cho hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận vào khoảng 22 giờ ngày 10/01/2020 tại nhà của chị Nguyễn Ngọc L, trong lúc đang uống bia, bị

cáo nhớ lại trước đây ông Lê Văn C có đánh anh của bị cáo, nay có cơ hội trả thù nên bị cáo dùng tay cầm ly thủy tinh không có nước đánh mạnh vào mặt của ông C một cái, trong lúc ông C đang nằm vồng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông C là 09%.

Xét lời khai nhận của bị cáo T đã phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu được, cùng những chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã đủ cơ sở khách quan để xác định việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào tội: Cố ý gây thương tích, theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày mà bị cáo dùng chiếc ly thủy tinh để giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực trong khi bị hại Lê Văn C đang nằm ngủ. Việc làm của bị cáo không những xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây ra sự nghi ngờ trong nội bộ gia đình. Vì vậy, đối với bị cáo cũng cần phải xử lý đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hoàn toàn hậu quả về vật chất cho bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Mặc dù thương tích bị hại chỉ 09% nhưng do bị cáo dùng ly thủy tinh – là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt bị hại, hành vi của bị cáo hết sức hung hãn, mục đích phạm tội là để trả thù nên đã phạm vào 2 tình tiết định tội theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi dùng ly thủy tinh đánh vào mặt của anh C lúc anh C đang nằm vồng ngủ, nên bị cáo phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được; đây là tình tiết tăng nặng theo điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng này là còn thiếu sót; đồng thời, cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tiền sự là không đúng; bởi lẽ: hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo tại ấp C xã T huyện V vào ngày 21/11/2019, đến ngày 09/3/2020 Công an huyện V mới ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền: 3.500.000đ; trong khi đó, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày ngày 10/01/2020. Như vậy, trường hợp này không xem bị cáo có tiền sự là đã bị xử lý hành chính, mà chỉ xem quá trình nhân thân của bị cáo không tốt.

Trong khi khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 03 tháng tù là nhẹ; với

thời gian ngắn như vậy không đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, không đáp ứng được cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét thấy Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt là chưa có căn cứ pháp luật, không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo; đồng thời, thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và không chấp nhận yêu cầu tăng nặng hình phạt của bị hại là không được chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Đối với bị hại thì không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Văn C, sửa phần quyết định hình phạt của Bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 09 (chín)** tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND +VKSND HV: 02;
- CQTHADS HV: 01;
- CQTHAHS HV: 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01;
- STP: 01;
- Bị hại: 01;
- UBND xã T: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Tân